

LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 22
Từ ngày 12/2 đến ngày 16/2/2024

Thứ Ngày	Tiết	Tiết PP CT	Môn	Tên bài dạy	KN S	GD MT	N L	ĐK H
HAI 12/2 (Dạy bù vào 31/1)	1	22	Chào cờ	Tuần 22				
	2	43	Tập đọc	Lập làng giữ biển Tích hợp Quyền con người: Quyền được sống		X		
	3	106	Toán	Luyện tập				
	4	22	Lịch sử	Bến Tre đồng khởi				
	5	22	Mĩ thuật	Chia sẻ nội dung các câu chuyện				
	6	43	Thể dục	Bài 43: Nhảy dây - Phối hợp mang vác- Trò chơi: “Trồng nụ, trồng hoa”				
	7	43	Tin học	Bài 2: Câu lệnh lặp lồng nhau				
	8		LT Toán	Diện tích hình tròn				
BA 13/2 (Dạy bù vào 1/2)	1	22	Chính tả	Hà Nội		X		
	2	107	Toán	Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình lập phương				
	3	43	LTVC	Nói các câu ghép bằng quan hệ từ				
	4	43	Khoa học	Lắp mạch điện đơn giản (tiếp theo)	X	X	X	X
	5	85	Tiếng anh	UNIT 7 Places to go!				
	6	22	Đạo đức	Ủy ban nhân dân xã (phường) em (tiết 2)	X	X	X	
	7		TH LTVC	Mở rộng vốn từ: Công dân				
	8		LTTV	Nói các vế câu ghép bằng quan hệ từ				
TU' 14/2 (Dạy bù vào 2/2)	1	43	TLV	Ôn tập văn kể chuyện	X			
	2	108	Toán	Luyện tập				
	3	44	Thể dục	Bài 44: Nhảy dây - Di chuyển tung bắt bóng				
	4	44	Tập đọc	Cao Bằng		X		
	5	86	Tiếng anh	UNIT 7 Places to go!				
	6	87	Tiếng anh	UNIT 7 Places to go!				
	7		LT Toán	Giới thiệu về biểu đồ hình quạt.				

				Luyện tập về diện tích				
	8		LTTV	Lập chương trình hoạt động				
NĂM 15/2	1	44	LTVC	Nói các câu ghép bằng quan hệ từ (tt)	X			
	2	109	Toán	Luyện tập chung				
	3	44	Khoa học	An toàn và tránh lãng phí khi sử dụng điện	X	X	X	X
	4	22	Kể chuyện	Ông Nguyễn Đăng Khoa		X		
	5	22	Kĩ thuật	Lắp xe cần cẩu			X	X
	6		NGLL	THKNS: Kỹ năng giải quyết vấn đề HĐTN: Kiến tạo niềm vui. Em đã học hỏi và có thể làm gì? VHGT: Đi xe buýt một mình an toàn				
	7		TH LTVC	Nói các câu ghép bằng quan hệ từ				
	8		KNS GAIA	Nhà diễn thuyết nhí tài ba (tiết 2)				
SÁU 16/2	1	44	TLV	Kể chuyện (Kiểm tra viết)	X			
	2	22	Âm nhạc	Ôn tập bài hát: Tre ngà bên lăng Bác. Tập đọc nhạc: TĐN số 6				
	3	110	Toán	Thể tích một hình				
	4	44	Tin học	Bài 3: Thủ tục trong Logo				
	5	88	Tiếng anh	UNIT 7 Places to go!				
	6	22	Địa lí	Châu Âu		X	X	
	7		Năng khiếu					
	8	22	SHTT	Tuần 22				

Thứ hai, ngày 12 tháng 2 năm 2024

Mĩ Thuật

CHỦ ĐỀ 8:

TRANG TRÍ SÂN KHẤU VÀ SÁNG TÁC CÂU CHUYỆN

Tiết 4: Giới thiệu sản phẩm

I. MỤC TIÊU:

- HS hiểu sự đa dạng của không gian sân khấu.
- HS biết sử dụng các vật tìm được để tạo dựng mô hình sân khấu ba chiều phù hợp với nội dung chương trình, câu chuyện diễn ra trên sân khấu.
- HS vận dụng được kiến thức, kỹ năng tạo dáng, trang trí chữ đã học vào trang trí sân khấu.
- HS giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của nhóm mình, nhóm bạn.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

* Giáo viên:

- Sách học MT lớp 5.
- Hình minh họa, sản phẩm về một số loại hình sân khấu.

* Học sinh:

- Sách học MT lớp 5.
- Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, kéo, keo dán, bút chì, đất nặn, các vật tìm được như vỏ hộp, giấy bìa, tre, nứa, cành cây, vải vụn, lá cây, sỏi, dây...

2. Quy trình thực hiện:

- Sử dụng quy trình: Vận dụng quy trình: Tạo hình ba chiều - Tiếp cận theo chủ đề _ Xây dựng cốt truyện _ Tạo hình con rối và nghệ thuật biểu diễn _ Điêu khắc _ Nghệ thuật tạo hình không gian.

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1*. KHỞI ĐỘNG: - GV kiểm tra sự chuẩn bị ĐDHT của HS. - Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 3 * Tổ chức cho HS tiếp tục hoàn thiện sản phẩm của tiết 3. 2. HOẠT ĐỘNG 4: TRUNG BÀY, GIỚI THIỆU SẢN PHẨM	 - Trình bày đồ dùng HT - Trình bày sản phẩm - Thực hiện

<p>* Mục tiêu:</p> <p>+ HS trung bày, giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.</p> <p>+ HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.</p> <p>* Tiến trình của hoạt động:</p> <p>- Tổ chức cho HS trung bày sản phẩm.</p> <p>- Hướng dẫn HS thuyết trình sản phẩm của mình. Gợi ý HS khác tham gia đặt câu hỏi để cùng chia sẻ, học tập lẫn nhau.</p> <p>- Đặt câu hỏi gợi mở giúp HS khắc sâu kiến thức, phát triển kỹ năng thuyết trình.</p> <p>- Nhận định kết quả học tập của HS, tuyên dương, rút kinh nghiệm.</p> <p>* ĐÁNH GIÁ:</p> <p>- Hướng dẫn HS đánh dấu tích vào vở sau khi nghe nhận xét của GV.</p> <p>- GV đánh dấu tích vào vở của HS.</p> <p>- Đánh giá giờ học, động viên khen ngợi HS tích cực học tập.</p> <p>* VẬN DỤNG SÁNG TẠO:</p> <p>- Gợi ý HS tạo hình các nhân vật trên sân khấu theo ý thích.</p>	<p>- Trưng bày, giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.</p> <p>- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.</p> <p>- Trưng bày sản phẩm</p> <p>- Tự giới thiệu về bài của nhóm mình, HS khác đặt câu hỏi chia sẻ, học tập lẫn nhau...</p> <p>- Trả lời, khắc sâu ghi nhớ kiến thức bài học.</p> <p>- Lắng nghe, rút kinh nghiệm</p> <p>- Đánh dấu tích vào vở của mình</p> <p>- Ghi lời nhận xét của GV vào vở</p> <p>- Phát huy</p> <p>- Thực hiện theo sự gợi ý của GV ở nhà.</p>
---	---

*** Dặn dò:**

- Chuẩn bị đồ dùng cho chủ đề: TRANG PHỤC YÊU THÍCH.
- Quan sát và sưu tầm hình ảnh các loại trang phục có kiểu dáng, trang trí đẹp.
- Chuẩn bị đầy đủ: Giấy vẽ, màu vẽ, bút chì, keo, kéo, các vật tìm được như que, vải vụn,...

LUYỆN TẬP TOÁN
HÌNH HỘP CHỮ NHẬT. HÌNH LẬP PHƯƠNG

I/Mục tiêu:

- Học sinh nhận biết được hình hộp chữ nhật và hình lập phương
- Ôn lại công thức tính diện tích hình tam giác
- GD hs yêu thích môn học

II/Các hoạt động dạy-học

Hoạt động 1: Nêu miệng

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu miệng

Bài 1. Viết tiếp vào chỗ chấm:

a) Hình hộp chữ nhật bên có;

* Hai mặt đáy là **ABCD** và **MNPQ**

* Bốn mặt bên là **DCPQ; CPNB; BNMA; AMQD**

* Tám đỉnh là ; **B;C;D;M;N;P;Q**

* 12 cạnh là **AB;CD;CB;CD;BN;CP;NP;NM;QM;QP;AD;AM**

* Có 3 cặp mặt bằng nhau là : **ABCD** và **MNBQ; DCPQ** và **ABNM; ADMQ**
và **BNPC**

* Có kích thước : **AB** là , **AD** là và **AM** là

b) Hình lập phương bên có:

* 6 mặt đều là hình vuông, đó là các mặt : **ABCD; BNCP; CPQD; AMQD**

* 8 đỉnh là **A;B;C;D;M;N;P;Q**

* 12 cạnh là : **AB;CD;CB;CD;BN;CP;NP;NM;QM;QP;AD;AM**

Hoạt động 2: Nêu miệng

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu miệng

Bài 2 .Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô vuông:

a)S b)Đ c)S d)Đ e)Đ g)S

Hoạt động 3: Vở

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS vở

Bài 3.

Bài giải

Diện tích hình vuông là:

$$8,2 \times 8,2 = 67,24 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích hai hình tam giác

$$8,2 \times 5,4 : \times 2 = 44,28 \text{ (m}^2\text{)}$$

Diện tích hình vẽ là:

$$67,24 + 44,28 = 111,52 \text{ (m}^2\text{)}$$

Đáp số : $111,52 \text{ m}^2$

Hoạt động 4: Nêu miệng

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu miệng

Bài 5 Đố? Điền số thích hợp vào chỗ chấm :

Chu vi hình bên là: $11,14 \text{ dm}$

Diện tích hình bên là: $5,57 \text{ dm}^2$

Thứ ba, ngày 13 tháng 2 năm 2024

LUYỆN TỪ VÀ CÂU
NÓI CÁC VẾ CÂU GHÉP BẰNG QUAN HỆ TỪ

I/Mục tiêu:

- Học sinh ôn tập mở rộng vốn từ Công dân
- GD hs yêu thích môn học

II/ các hoạt động dạy-học

Hoạt động 1: Nêu miệng

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- HS trả lời:

1. Điền quan hệ từ thích hợp với mỗi chỗ trống để tạo ra những câu ghép chỉ điều kiện - kết quả hoặc giả thiết - kết quả :

- Nếu (**nếu mà, nếu như**) chủ nhật này đẹp trời **thì** chúng ta sẽ đi tham quan. (GT — KQ).
- Hễ** bạn Nam phát biểu ý kiến **là** cả lớp im lặng lắng nghe. (GT - KQ).
- Nếu mà (giả như)** em đạt điểm cao trong kì **thi** này thì bố sẽ thưởng cho một chiếc xe đạp. (GT - KQ).

Hoạt động 2: Làm vở TH

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- HS làm vở TH

2) Viết thêm vào chỗ trống một vế câu thích hợp để tạo thành câu ghép chỉ điều kiện - kết quả hoặc giả thiết - kết quả :

- Hễ em được cô khen **thì cả nhà mừng vui.**
- Nếu chúng ta chủ quan **thì việc này khó thành công.**
- Giả mà (giả như) Hồng chịu khó học hành **thì Hồng đã có nhiều tiến bộ trong học tập.**

* Hoạt động ứng dụng

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

Điền vào chỗ trống một quan hệ từ hoặc một cặp quan hệ từ thích hợp để tạo ra câu ghép chỉ giả thiết- kết quả:

- Nếu** Hồ có trí khôn **thì** nó đã không để bác nông dân trói lại.
- Hồ sẽ không gặp nạn **nếu** nó không có tính tò mò.
- Hễ** em nhìn thấy bộ lông vằn đen của hổ **thì** em lại nghĩ tới câu chuyện Trí khôn.

Hoạt động 2:

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu, trong đó có ít nhất 1 câu ghép) nói về một bạn học sinh nghèo học giỏi hoặc một người khuyết tật vẫn làm được nhiều việc có ích.

Gợi ý:

Lan là một cô bé con nhà nghèo. Mặc dù có hoàn cảnh khó khăn nhưng Lan học rất giỏi. Mỗi sáng, Lan đến trường để học. Trưa về nhà, Lan còn phụ mẹ làm việc nhà, trông em. Nhưng lan không xao lãng việc học, lan luôn là học sinh giỏi của lớp.

Nhận xét tiết học

LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT
LUYỆN TỪ VÀ CÂU
NÓI CÁC VẾ CÂU GHÉP BẰNG QUAN HỆ TỪ

I/Mục tiêu:

- Học sinh biết các cách nối các vế câu bằng quan hệ từ.
- Điền được vế câu ghép
- GD hs yêu thích môn học

II/ Các hoạt động dạy-học**Hoạt động 1: Nêu miệng**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu miệng

Bài 1. Gạch dưới quan hệ từ hoặc cặp quan hệ từ trong các câu ghép sau:

- Tôi chưa nói xong **thì** nó đi rồi.
- **Vì** Lan tích cực tham gia các hoạt động **nên** bạn ấy có nhiều kĩ năng sống.
- **Nếu** chúng ta ăn nóng **thì** món này rất tuyệt.
- Tâm luôn được mọi người yêu quý **bởi** bạn ấy hiền lành, hay giúp đỡ bạn bè.
- **Bởi** vì hấn ta cộc cằn, thô lỗ cho **nên** mọi người đều xa lánh.
- **Giá** mà trời đổ mưa **thì** người nông dân không bị mất mùa.
- Trời vào xuân **nên** không khí trong lành.

Hoạt động 2: Vở

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm vở

Bài 2. Thêm vào chỗ trống một vế câu thích hợp để tạo thành câu ghép chỉ nguyên nhân- kết quả:

- Nhờ lớp em có tinh thần đoàn kết **nên** chúng em đã **chiến thắng** trong cuộc thi vừa rồi.
- **Bởi** vì bị bị bệnh cho nên tôi vắng mặt.
- Do bà mẹ quá yêu con **nên** đưa con trở nên hư hỏng.

Hoạt động 3: Vở

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm vở

Bài 3. Thêm vào chỗ trống một vế câu thích hợp để tạo thành câu ghép chỉ điều kiện- kết quả hoặc giả thiết-kết quả:

- Hễ thời tiết thay đổi **thì** tôi sẽ bị cảm.
- **Nếu** tôi không bắt nó đi thì nó sẽ không gặp tai nạn.
- Nếu anh thêm một ít kem **thì** nó rất ngon.

Hoạt động 4: nhóm đôi

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm nhóm

Bài 4. Thay đổi vị trí các vế câu trong câu ghép sau để tạo thành một hoặc nhiều câu ghép mới (có thể thêm hoặc bớt từ nếu thấy cần thiết).

Tôi rất vui nếu em thành công trong bài hát này.

- Nếu em thành công trong bài hát này thì tôi rất vui.
- Giá mà em thành công trong bài hát này thì tôi rất vui.
- Vì em thành công trong bài hát này nên tôi rất vui.
- Do em thành công trong bài hát nên mà tôi rất vui.
- Em thành công trong bài hát nên mà tôi rất vui.
- Tôi rất vui bởi vì em thành công trong bài hát này.
- Em thành công trong bài hát nên mà tôi rất vui.
- Bởi vì em thành công trong bài hát này cho nên tôi rất vui.

Nhận xét tiết học

Thứ tư, ngày 14 tháng 2 năm 2024

LUYỆN TẬP TOÁN**DIỆN TÍCH XUNG QUANH VÀ DIỆN TÍCH TOÀN PHẦN CỦA HÌNH HỘP CHỮ NHẬT****I/Mục tiêu:**

- Học sinh nhận biết được cách tính diện tích xung quanh và diện tích hình hộp chữ nhật
- Ôn lại công thức tính diện tích hình chữ nhật, hình vuông
- GD hs yêu thích môn học

II/ Các hoạt động dạy-học**Hoạt động 1: Nêu miệng- bảng con**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu miệng

Bài 1. Viết tiếp vào chỗ chấm

- * Muốn tính diện tích xung quanh của hình hộp chữ nhật ta lấy chu vi mặt đáy nhân với chiều cao (cùng một đơn vị đo).
- * Diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật là tổng của diện tích xung quanh và diện tích hai đáy.

- HS làm bảng con

Viết số đo thích hợp vào chỗ trống

$$S_{xp} = 100 \text{ cm}^2 \quad S_{tp} = 148 \text{ cm}^2$$

$$S_{xp} = 24 \text{ m}^2 \quad S_{tp} = 55,92 \text{ m}^2$$

$$S_{xp} = 2,03 \text{ dm}^2 \quad S_{tp} = 2,63 \text{ dm}^2$$

Hoạt động 2: Vở

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm vở

Bài 2.

Bài giải

Diện tích xung quanh là:

$$(8 + 5,4) \times 2 \times 4,8 = 128,64 \text{ (dm}^2\text{)}$$

Diện tích miếng tôn là:

$$8 \times 5,4 + 128,64 = 171,84 \text{ (dm}^2\text{)}$$

Đáp số: 171,84 dm²

Hoạt động 3: Nêu miệng

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu miệng

Bài 4 . Đố?

Khoanh vào chữ cái (A,B,C,D) đặt trước câu trả lời đúng

Chu vi đáy của hình hộp chữ nhật là : C. 15 m

-Nhận xét tiết học

LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT
TẬP LÀM VĂN
ÔN TẬP VĂN KỂ CHUYỆN

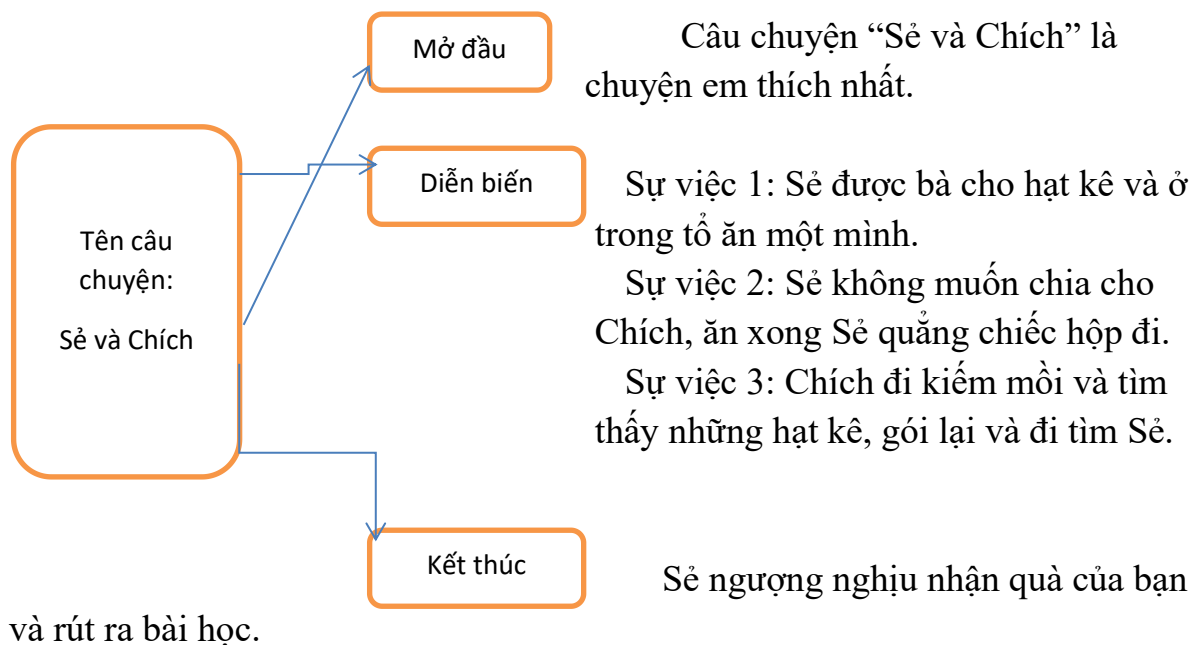
I. MỤC TIÊU:

- Nắm vững kiến thức đã học về cấu tạo bài văn kể chuyện, về tính cách nhân vật trong truyện và ý nghĩa của câu chuyện.
- Viết được văn kể chuyện thành thạo
- Có thái độ bình tĩnh và lời văn tự nhiên làm văn kể chuyện.

II. NỘI DUNG: Sách Luyện tập Tiếng Việt tập 2- trang 15, 16

Đề bài: Hãy kể lại một câu chuyện về tình bạn mà em biết hoặc đã đọc.

Bài 3: Hãy dựng dàn ý về câu chuyện mà em định kể theo sơ đồ sau:



Bài 2: Chọn một sự việc ở phần diễn biến để viết thành một đoạn văn kể chuyện.

Một hôm Sẻ được bà gửi cho một hộp hạt kê. Sẻ không muốn chia cho Chích cùng ăn. Thế là hằng ngày, Sẻ nằm trong tổ ăn hạt kê một mình. Khi ăn hết, Sẻ bèn quẳng chiếc hộp đi. Gió đưa những hạt kê còn sót trong hộp bay xa. Chích đi kiếm mồi tìm được những hạt kê ngon lành ấy. Chích bèn gói cẩn thận những hạt kê còn sót lại vào một chiếc lá rồi đi tìm người bạn thân của mình. Chích vui vẻ đưa cho Sẻ một nửa. Sẻ ngượng ngịu nhận quà của Chích và tự nhủ: “Chích đã cho mình một bài học quý về tình bạn”.

- Nhận xét tiết học

Thứ năm, ngày 15 tháng 2 năm 2024

NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

THKNS: KĨ NĂNG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

**HĐTN: KIẾN TẠO NIỀM VUI. EM ĐÃ HỌC HỎI VÀ CÓ THỂ LÀM
NHỮNG GÌ?**

VHGT: ĐI XE BUÝT MỘT MÌNH AN TOÀN?

LUYỆN TỪ VÀ CÂU**NÓI CÁC CÂU GHÉP BẰNG QUAN HỆ TỪ (TIẾP THEO)****I. MỤC TIÊU:**

- Biết phân tích cấu tạo của câu ghép; thêm được một vế câu ghép để tạo thành câu ghép chỉ quan hệ tương phản.
- Biết xác định chủ ngữ, vị ngữ của mỗi vế câu ghép trong mẫu chuyện

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**HĐ 1: Nêu miệng****Bài 1: Phân tích cấu tạo của hai câu ghép sau bằng cách thực hiện các yêu cầu ở dưới:**

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV hướng dẫn
- HS nêu miệng
- a) **Mặc dù** giặc Tây hung tàn **nhưng** chúng không thể ngăn cản các cháu học tập, vui tươi, đoàn kết, tiến bộ.

Hồ Chí Minh

- b) **Tuy** rét vẫn kéo dài, mùa xuân đã đến bên bờ sông Lương.

Nguyễn Đình Thi

- Nhận xét

HĐ 2: Vở**Bài 2: Viết thêm một vế câu vào chỗ trống để tạo thành câu ghép chỉ quan hệ tương phản:**

- HS đọc yêu cầu.
- GV hướng dẫn
- HS làm vở
- a) Tuy hạn hán kéo dài *nhưng bà con không ngại gian khổ.*
- b) *Tuy trời nắng chang chang* nhưng các cô vẫn miệt mài trên đồng ruộng.

HĐ 3: Phiếu bài tập**Bài 3: Đọc mẫu chuyện vui sau và thực hiện các yêu cầu dưới**

- HS đọc yêu cầu.
- GV hướng dẫn
- HS làm phiếu bài tập
- “**Mặc dù** tên cướp rất hung hăng, gian xảo **nhưng** cuối cùng hắn vẫn phải đưa hai tay vào còng số 8”.

*** Hoạt động ứng dụng**

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu, trong đó có ít nhất 1 câu ghép) nói về một bạn học sinh nghèo học giỏi hoặc một người khuyết tật vẫn làm được nhiều việc có ích.

- HS đọc yêu cầu

- GV hướng dẫn
- HS làm vào vở

Trong cuộc sống, ắt hẳn mỗi người đều phải đối mặt với bao nhiêu khó khăn và thử thách. Nhưng nếu có ý chí thì chúng ta sẽ vượt qua. Nhà giáo ưu tú Nguyễn Ngọc Ký là một tấm gương sáng về nghị lực phấn đấu vươn lên trong học tập cho chúng em noi theo. Ngay từ nhỏ, cậu bé Nguyễn Ngọc Ký đã bị liệt hai tay nhưng cậu bé vẫn quyết tâm học tập. Đã bao lần đôi bàn chân của Ký bị vấp bẻ co quắp lại. Đã bao lần mấy ngón chân của Ký mỏi nhừ mực gầy bê bết trên trang giấy, Ký vẫn quắp bút vào ngón chân và hì hục tập viết mỗi ngày một chút như lời cô dạy. Ký bền bỉ vượt mọi khó khăn. Cậu bé ấy bây giờ đã trở thành một người thầy đáng kính và đã được Bác Hồ hai lần gửi tặng huy hiệu của Người. Đúng là "có công mài sắt có ngày nên kim".

-Nhận xét tiết học

KĨ NĂNG SỐNG
NHÀ ĐIỂN THUYẾT NHÍ TÀI BA (TIẾT 2)

Thứ sáu, ngày 16 tháng 2 năm 2024

Âm nhạc

Tiết 22: Ôn hát bài: Tre ngà bên lăng Bác

Nhạc và lời: Hàn Ngọc Bích

Tập đọc nhạc: TĐN số 5

I. Mục tiêu

1. Yêu cầu cần đạt:

- HS thuộc lời ca, thể hiện sắc thái tha thiết, tự sự bài Tre ngà bên lăng Bác.
- HS trình bày bài hát bằng cách hát đối đáp, đồng ca kết hợp gõ đệm và vận động phụ họa.
- HS đọc đúng giai điệu và lời ca bài TĐN số 5, thể hiện tính chất vui tươi, hồn nhiên.
- Biết vận dụng sáng tạo để gõ đệm hoặc vận động cơ thể cho bài Tập đọc nhạc số 5 *Năm cánh sao vui*.

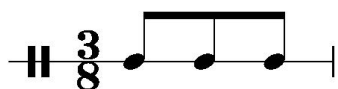
2. Năng lực / Phẩm chất hướng tới:

- Năng lực đặc thù môn học:
 - + Thể hiện âm nhạc, cảm thụ âm nhạc qua hát kết hợp vận động phụ họa bài Tre ngà bên lăng Bác.
 - + Thể hiện và cảm thụ giai điệu, tiết tấu, tính chất, sắc thái của bài TĐN, ứng dụng để đọc nhạc kết hợp gõ đệm cho bài TĐN số 5.
- Năng lực chung: Biết tự chủ và tự học, tinh thần học tập hợp tác, biết cách giải quyết vấn đề và sáng tạo trong bài TĐN.
- Phẩm chất:
 - + Bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, trách nhiệm trong rèn luyện kỹ năng đọc nhạc...

II. Chuẩn bị

1. Giáo viên:

- Nhạc cụ: Đàn, thanh phách, song loan...
- Tập hát bài *Tre ngà bên lăng Bác* kết hợp vận động theo nhạc.
- Tập gõ đệm bài *Tre ngà bên lăng Bác* theo tiết tấu:



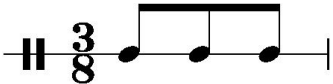
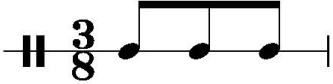

- Đọc nhạc và đàn giai điệu bài *Năm cánh sao vui*, có đoạn trích là bài TĐN số 5.



2. Học sinh:

- Sách giáo khoa, nhạc cụ gõ

III. Hoạt động dạy học

Nội dung	Cách thức tổ chức các hoạt động
----------	---------------------------------

<p>Hoạt động 1: Khởi động:</p> <p>* Trò chơi: <i>Ai tai thính?</i></p> <p>* Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội (1 đội nam, 1 đội nữ)</p> <p>Cả hai đội cùng nghe GV đàn lần lượt 2 bài TĐN số 4,6 đã học và phải nhận ra đó là giai điệu của bài TĐN nào. Đội nào bấm chuông nhanh giành quyền trả lời trước và viết câu trả lời lên bảng. Cuối cùng tổng hợp, đội nào nhiều câu trả lời đúng đội đó giành chiến thắng.</p> <p>Hoạt động 2: Thực hành - luyện tập:</p> <p>a. Ôn tập bài hát: <i>Tre ngà bên lăng Bác</i></p> <p>- Hát mẫu</p> <p>- Hát bài <i>Tre ngà bên lăng Bác</i> bằng cách hát đối đáp, đồng ca kết hợp gõ đệm.</p> <p>b. Sáng tạo gõ tiết tấu:</p> <p>- Âm hình tiết tấu sau:</p>  <p>- Hướng dẫn HS thực hiện âm hình tiết tấu trên theo các bước sau:</p> <p>+ Bước 1: Đọc tiết tấu</p>  <p>Đọc: đơn đơn đơn</p> <p>Gõ: </p> <p>Đọc tiết tấu theo trường độ.</p> <p>+ Bước 2: Gõ tiết tấu với nhạc cụ thanh phách, tamburine hoặc trống nhỏ...</p> <p>Gõ tiết tấu, miệng đọc theo trường</p>	<p>HS lắng nghe GV phổ biến luật chơi</p> <p>HS chơi trò chơi theo sự điều khiển của GV</p> <p>GV đàn lần lượt 2 bài TĐN số 4,6</p> <p>GV Cho HS nghe nhạc qua băng đĩa hoặc GV trình bày.</p> <p>HS nghe</p> <p>GV yêu cầu</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>GV Cho HS quan sát và nhận xét</p> <p>- HS quan sát và nhận xét</p> <p>HS lắng nghe</p> <p>HS đọc</p> <p>HS gõ tiết tấu</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- HS đọc và thực hành</p> <p>HS luyện tập(nhóm)</p> <p>HS thực hiện</p> <p>HS chia sẻ ý kiến</p>
---	--

<p>độ. Gõ tiết tấu, đọc thầm trong đầu, không đọc thành tiếng. - Luyện tập + Ứng dụng tiết tấu vào bài <i>Tre ngà bên lăng Bác</i> (thực hiện hát + gõ tiết tấu bằng nhạc cụ gõ hoặc biết vận động cơ thể vỗ tay, dậm chân, búng ngón tay...) Nhóm chia sẻ trước lớp</p> <p>Hoạt động 3: Tìm hiểu - khám phá: Tập đọc nhạc: TĐN số 5 – Năm cánh sao vui</p> <p>1. Giới thiệu bài TĐN ? Bài TĐN số 5 viết ở loại nhịp gì? Có mấy nhịp? ? Bài được chia làm mấy câu? ? Bài được viết ở những hình nốt gì? ? Trong nhịp 2 một móc đơn bằng bao nhiêu phách, một phách bằng mấy móc đơn? - GV cho HS làm vào bảng phụ. 2. Tập nói tên nốt nhạc - HS nói tên nốt ở khuông thứ nhất. - GV chỉ từng nốt ở khuông 2, cả lớp đồng thanh nói tên nốt nhạc. 3. Luyện tập cao độ</p>  <p>4. Luyện tập tiết tấu</p> 	<p>HS lắng nghe ý kiến HS nhận xét</p> <p>GV giới thiệu GV treo bài TĐN số 5 lên bảng HS quan sát HS xung phong TL: Bài TĐN viết ở nhịp 2 4 gồm có 8 nhịp. Chia làm 2 câu, mỗi câu có 4 nhịp. Hình nốt đen, móc đơn, trắng. HS ghi bảng con và giơ theo hiệu lệnh của GV</p> <p>Cả lớp thực hiện</p> <p>HS luyện đọc cao độ</p> <p>GV gõ tiết tấu làm mẫu. HS lắng nghe GV Cho HS gõ lại tiết tấu HS luyện đọc kết hợp gõ tiết tấu GV làm mẫu cách đọc tiết tấu kết hợp gõ phách. GV Chỉ định HS 1- 2 HS đọc tiết tấu kết hợp gõ phách</p> <p>HS lắng nghe Vui tươi, trù mến</p> <p>- HS đọc GV đàn để HS đọc câu 1 - Cả lớp đọc câu 1 HS xung phong đọc HS Cả lớp đọc câu 1 GV lắng nghe - Đọc câu 2</p>
--	---

<p>5. Tập đọc từng câu</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đàn giai điệu cả bài. ? Em hãy nêu tính chất bài TĐN? - GV hướng dẫn HS tập đọc từng câu nhạc thể hiện cho đúng tính chất của bài. - Đọc câu 1: GV đàn câu thứ nhất 3 lần, lần thứ nhất các em lắng nghe, lần 2 và 3 các em đọc nhẩm theo. - Đọc câu thứ hai tương tự <p>6. Tập đọc cả bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc nhạc kết hợp gõ tiết tấu - Đọc cả bài <p>Hoạt động 4: Vận dụng – sáng tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay các em học bài gì? - Nội dung bài TĐN truyền tải đến chúng ta thông điệp gì? - Các nhóm trình bày cách gõ đệm 	<p>GV đàn giai điệu cả bài, HS đọc nhạc hoà theo, vừa đọc vừa gõ tiết tấu. GV bắt nhịp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện - 1-2 HS thực hiện <p>GV lắng nghe (không đàn)</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc nhạc <p>GV nêu câu hỏi? HS trả lời (1-2em)</p> <p>Chăm chỉ học tập, rèn luyện tu dưỡng đạo đức tốt con ngoan, trò giỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ, nhóm trình bày
---	---

SINH HOẠT TẬP THỂ TUẦN 22

CHỦ ĐIỂM THÁNG 2: MỪNG ĐẢNG QUANG VINH - MỪNG XUÂN GIÁP THÌN

I. MỤC TIÊU:

- Tiếp tục ổn định nề nếp, trang trí lớp.
- Tham gia tốt phong trào: Nuôi heo đất, kế hoạch nhỏ (đợt 2).
- Chấp hành nghiêm túc luật lệ an toàn giao thông, đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

* **BĐKH:** *Giáo dục học sinh ý nghĩa của phong trào nuôi heo đất tình thương.*

II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

1. Giáo viên

- Nội dung sinh hoạt lớp

2. Học sinh

- Báo cáo nội dung thực hiện của tổ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Sinh hoạt chủ nhiệm:

a) Sơ kết tuần 22:

* Đánh giá ưu điểm và hạn chế trong tuần 22:

* Ưu điểm:

+ **Học tập:** Đa số các em có ý thức tự quản tốt.

+ **Chuyên cần:** HS đi học đều.

* Nhược điểm: +Nhiều HS hay nói chuyện riêng trong lớp, trong lúc làm bài.

+ Vệ sinh lớp chưa sạch sẽ, một số bạn còn xả rác trong lớp học.

- Tuyên dương:

- Nhắc nhở :

b) Phương hướng tuần 23:

- Tăng cường đọc sách nhiều hơn.

- Tập trung nghe giảng, không nói chuyện riêng trong giờ học, không làm việc riêng.

- Tiếp tục trang trí lớp, chăm sóc cây xanh.

- Xếp hàng trật tự khi ra vào lớp. Vệ sinh lớp học sạch sẽ, không xả rác bừa bãi.

- Thực hiện phong trào nuôi heo đất đợt 2

-Thực hiện phong trào: Kế hoạch nhỏ đợt 2.

- Đảm bảo giữ gìn tài sản, vệ sinh trường lớp sạch đẹp.

- Chấp hành nghiêm túc luật lệ an toàn giao thông, đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tích cực tham gia hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt Đội,....

2) Hoạt động ngoài giờ lên lớp:

+ Nội dung: Chăm sóc cây xanh chào mừng Ngày tết cổ truyền.

+ Việc chăm sóc cây xanh nhân ngày tết cổ truyền nhằm mục đích gì?

+ HS tiến hành tưới cây, chăm sóc cây theo nhóm, trình bày.

+ HS nêu, GV nói thêm: *Các em cần thăm hỏi, động viên các bạn có hoàn cảnh khó khăn bằng những việc làm thiết thực: viết thư, giao lưu, tặng quà....Đó là việc làm có ý nghĩa sâu sắc, các em cần thực hiện nghiêm túc, nhiệt tình.*

*** Hoạt động 3: Dặn dò**

Dặn dò học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh, giữ gìn môi trường nhà cửa, phòng học, nhà ở sạch sẽ, không vứt rác bừa bãi.

KÝ DUYỆT

Ngày 15 tháng 02 năm 2024

Khôi trưởng



Nguyễn Hoài Thương

LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 23
Từ ngày 19/2 đến ngày 23/2/2024

Thứ Ngày	Tiết	Tiết PP CT	Môn	Tên bài dạy	KN S	GD MT	N L	BD K H
HAI 19/2	1	23	Chào cờ	Tuần 23				
	2	45	Tập đọc	Phân xử tài tình		X		
	3	111	Toán	Xăng-ti-mét khối. Đề-xi-mét khối				
	4	23	Lịch sử	Nhà máy hiện đại đầu tiên của nước ta				
	5	23	Mĩ thuật	Tạo ngân hàng trang phục				
	6	45	Thể dục	Bài 45: Nhảy dây – Bật cao – Trò chơi “Qua cầu tiếp sức”				
	7	45	Tin học	Bài 3: Thủ tục trong Logo				
	8		LT Toán	Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình lập phương				
BA 20/2	1	23	Chính tả	Cao Bằng		X		
	2	112	Toán	Mét khối				
	3	45	LTVC	Luyện tập nối các vế câu ghép bằng dấu câu				
	4	45	Khoa học	An toàn và tránh lãng phí khi sử dụng điện (tiếp)		X	X	X
	5	89	Tiếng anh	UNIT 7 (cont.)				
	6	23	Đạo đức	Em yêu Tổ quốc Việt Nam Tích hợp Quyền con người: Có trách nhiệm yêu quê hương đất nước.	X	X	X	
	7		TH LTVC	Ôn tập về câu ghép				
	8		LTTV	Trăng đồng quê				
TU 21/2	1	45	TLV	Lập chương trình hành động	X			
	2	113	Toán	Luyện tập				
	3	46	Thể dục	Bài 46: Nhảy dây – Trò chơi “Qua cầu tiếp sức”				
	4	46	Tập đọc	Chú đi tuần Tích hợp Quyền con người: Trẻ em có quyền được bảo vệ,		X		

				chăm sóc				
	5	90	Tiếng anh	UNIT 7 (cont.)				
	6	91	Tiếng anh	UNIT 7 (cont.)				
	7		LT Toán	Thể tích của một hình				
	8		LTTV	Rèn viết hoa nhóm chữ M, N, A, Ă, Â				
NĂM 22/2	1	46	LTVC	Nối các câu ghép bằng quan hệ từ	X			
	2	114	Toán	Thể tích hình hộp chữ nhật				
	3	46	Khoa học	Ôn tập: Vật chất và năng lượng		X	X	X
	4	23	Kể chuyện	Kể chuyện đã nghe, đã đọc		X		
	5	23	Kĩ thuật	Lắp xe cần cẩu (tiết 2)			X	X
	6		NGLL	THKNS: Thực hành tự đánh giá bài 7,8 HĐTN: Giới thiệu đất nước và văn hóa VHGT: Lịch sự khi đi xe đạp an toàn				
	7		TH LTVC	Nối các câu ghép bằng quan hệ từ				
	8		KNS GAIA	Học làm thám tử				
SÁU 23/2	1	46	TLV	Trả bài văn kể chuyện	X			
	2	23	Âm nhạc	Ôn tập bài hát: Hát mừng, Tre ngà bên lăng Bác. Tập đọc nhạc: TĐN số 6				
	3	115	Toán	Thể tích hình lập phương				
	4	46	Tin học	Bài 4: Thu tục trong Logo				
	5	92	Tiếng anh	UNIT 7 (cont.)				
	6	23	Địa lí	Một số nước ở Châu Âu		X	X	
	7		Năng khiếu					
	8	23	SHTT	Tuần 23				

Thứ hai, ngày 19 tháng 2 năm 2024

Mĩ Thuật

CHỦ ĐỀ 9:

TRANG PHỤC YÊU THÍCH

Tiết 1: Tạo hình trang phục (HĐ cá nhân/ nhóm)

I. MỤC TIÊU:

- HS nhận biết được đặc điểm của một số trang phục quen thuộc.
- HS biết cách tạo hình trang phục bằng hình thức vẽ, xé, cắt dán, kết hợp với những chất liệu khác theo ý thích.
- HS giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

** Giáo viên:*

- Sách học MT lớp 5, hình minh họa cách thực hiện trang phục.
- Hình ảnh các trang phục có kiểu dáng và trang trí đẹp.

** Học sinh:*

- Sách học MT lớp 5.
- Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, kéo, keo dán, bút chì, các vật tìm được như giấy báo, giấy gói quà, vải vụn, sợi len...

2. Quy trình thực hiện:

- Sử dụng quy trình: Vận dụng quy trình: Vẽ cùng nhau _ Tạo hình từ vật tìm được _ Vẽ theo âm nhạc.

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS chơi trò chơi: “Em tập làm người mẫu”. - GV nhận xét, giới thiệu chủ đề. <p>2. HOẠT ĐỘNG 1: TÌM HIỂU</p> <p><i>* Mục tiêu:</i></p> <p>+ HS tìm hiểu, biết được khái niệm trang phục; hình dáng, họa tiết trang trí và màu sắc của trang phục ở một</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi theo sự hướng dẫn của GV - Lắng nghe, mở bài học - Biết được khái niệm trang phục; hình dáng, họa tiết trang trí

<p>số vùng miền.</p> <p>+ HS biết được hình thức và một số vật liệu có thể dùng để tạo hình trang phục.</p> <p>+ HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.</p> <p>* Tiến trình của hoạt động:</p> <p>- Tổ chức HS hoạt động theo nhóm.</p> <p>- Yêu cầu HS quan sát hình 9.1 hoặc hình ảnh đã chuẩn bị và nêu câu hỏi gợi mở để các em nhận ra kiểu dáng, họa tiết trang trí, màu sắc của một số trang phục trẻ em.</p> <p>- Yêu cầu HS quan sát hình 9.2 và nêu câu hỏi gợi mở để các em tìm hiểu về hình thức, vật liệu tạo hình sản phẩm trang phục.</p> <p>- GV tóm tắt:</p> <p>+ Trang phục bao gồm áo, quần, váy, mũ, khăn...thường được may bằng các chất liệu như vải, len, dạ...</p> <p>+ Trang phục ở mỗi vùng miền có kiểu dáng, màu sắc họa tiết trang trí khác nhau.</p> <p>+ Có thể tạo sản phẩm trang phục bằng nhiều hình thức, chất liệu khác nhau. Khi tạo dáng trang phục cần chú ý phù hợp với đối tượng sử dụng, độ tuổi, thời tiết...</p> <p>3. HOẠT ĐỘNG 2: CÁCH THỨC HIỆN</p> <p>* Mục tiêu:</p> <p>+ HS tìm hiểu và nêu được cách tạo hình và trang trí sản phẩm trang phục theo ý hiểu của mình.</p> <p>+ HS nắm được các bước thực hiện tạo hình và trang trí sản phẩm thời</p>	<p>và màu sắc của trang phục ở một số vùng miền.</p> <p>- biết được hình thức và một số vật liệu có thể dùng để tạo hình trang phục.</p> <p>- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.</p> <p>- Hoạt động nhóm</p> <p>- Quan sát tranh, thảo luận nhóm, cử đại diện báo cáo.</p> <p>- Quan sát, tìm hiểu hình thức, vật liệu tạo hình sản phẩm...</p> <p>- Ghi nhớ</p> <p>- Với nhiều kiểu dáng, màu sắc khác nhau.</p> <p>- Phù hợp với phong tục của từng vùng, miền...</p> <p>- Theo ý thích</p> <p>- Nêu được cách tạo hình và trang trí sản phẩm trang phục theo ý hiểu của mình.</p> <p>- Nắm được các bước thực hiện tạo hình và trang trí sản phẩm thời trang.</p> <p>- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.</p>
---	--

<p>trang.</p> <p>+ HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.</p> <p>* Tiến trình của hoạt động:</p> <p>- Gọi ý HS tìm ý tưởng về trang phục sẽ thực hiện.</p> <p>- Yêu cầu HS quan sát hình 9.3 và 9.4 thảo luận và nêu cách tạo hình và trang trí sản phẩm thời trang.</p> <p>- GV tóm tắt cách tạo hình sản phẩm thời trang:</p> <p>Cách 1:</p> <p>+ Vẽ dáng người.</p> <p>+ Dựa vào dáng người để tạo dáng trang phục.</p> <p>+ Trang trí trang phục bằng họa tiết, màu sắc</p> <p>Cách 2:</p> <p>+ Tạo dáng trang phục.</p> <p>+ Trang trí bằng màu sắc và họa tiết.</p> <p>- Cho HS tham khảo một số hình ảnh sản phẩm hình 9.5 để các em có thêm ý tưởng thực hiện.</p>	<p>- Tìm ý tưởng cho trang phục của mình.</p> <p>- Quan sát, thảo luận và báo cáo kết quả.</p> <p>- Lắng nghe, ghi nhớ</p> <p>- Theo ý thích</p> <p>- Sao cho cân đối, vừa phải, đẹp mắt...</p> <p>- Cho phù hợp với nhân vật...</p> <p>- Hình hoa, lá, con vật...</p> <p>- Theo ý thích</p> <p>- Cho đẹp</p> <p>- Quan sát, học tập</p>
--	--

*** Dặn dò:**

- Nhắc nhở HS bảo quản sản phẩm đã làm được trong tiết 1 để tiết sau hoàn thiện thêm để trưng bày, giới thiệu sản phẩm.

- Chuẩn bị đầy đủ: Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, bút chì, keo, kéo, các vật tìm được như giấy báo, giấy gói quà, vải vụn, sợi len

LUYỆN TẬP TOÁN

DIỆN TÍCH XUNG QUANH VÀ DIỆN TÍCH TOÀN PHẦN CỦA HÌNH LẬP PHƯƠNG

I/Mục tiêu:

- Học sinh nhận biết được cách tính diện tích xung quanh và diện tích hình lập phương

- Ôn lại công thức tính diện tích hình chữ nhật, hình vuông

- Áp dụng để làm bài tập đúng.

- Giáo dục HS tính cẩn thận, chính xác khi làm toán.

Hoạt động 1: Nêu miệng-bảng con

- Cho HS đọc yêu cầu

- Gv hướng dẫn- HS nêu miệng

Bài 1. Viết tiếp vào chỗ chấm

* Muốn tính diện tích xung quanh của hình lập phương ta lấy diện tích một mặt nhân với 4.

* Muốn tính diện tích toàn phần của hình lập phương ta lấy diện tích một mặt nhân với 6.

- HS làm bảng con

Viết số đo thích hợp vào chỗ trống

$$S_{xp} = 1256 \text{ cm}^2 \quad S_{tp} = 384 \text{ cm}^2$$

$$S_{xp} = 49 \text{ m}^2 \quad S_{tp} = 73,5 \text{ m}^2$$

$$S_{xp} = 2,25 \text{ dm}^2 \quad S_{tp} = 3,375 \text{ dm}^2$$

Hoạt động 2: Vở

- Cho HS đọc yêu cầu

- Gv hướng dẫn- HS làm vở

Bài 2.**Bài giải**

Cạnh đáy hình lập phương

$$6,8 : 4 = 1,7 \text{ (cm)}$$

Diện tích xung quanh cái hộp

$$1,7 \times 1,7 \times 4 = 11,56 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Diện tích toàn phần cái hộp

$$1,7 \times 1,7 \times 6 = 17,34 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số: 11,56 cm²

$$17,34 \text{ cm}^2$$

Hoạt động 3: Nhóm đôi

- Cho HS đọc yêu cầu

- Gv hướng dẫn- HS trả lời

Bài 3. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

Cạnh của hình lập phương là: 5 cm

Hoạt động 4: Nói miệng

- Cho HS đọc yêu cầu

- Gv hướng dẫn- HS nói miệng

Bài 5. Đố?

Khoanh vào chữ cái (A,B,C,D) đặt trước câu trả lời đúng

C.5

- Nhận xét tiết học

Thứ ba, ngày 20 tháng 2 năm 2024

LUYỆN TỪ VÀ CÂU
NÓI CÁC VẾ CÂU GHÉP BẰNG QUAN HỆ TỪ

I/Mục tiêu:

- Học sinh ôn tập và phát triển cách nói các vế câu ghép bằng quan hệ từ.
- GD hs yêu thích môn học

II/ các hoạt động dạy-học

Hoạt động 1: Bài tập 1: nhóm 2

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

Xác định các vế câu và các QHT , cặp QHT trong từng câu ghép dưới đây :

- a) **Tại** lớp trưởng vắng mặt **nên** cuộc họp lớp bị hoãn lại.
- b) **Vì** bão to **nên** cây cối đổ nhiều.
- c) Nó **không chỉ** học giỏi Toán **mà** nó còn học giỏi Tiếng Việt.
- d) **Do** nó học giỏi văn **nên** nó làm bài rất tốt

Hoạt động 2: Nêu miệng

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- GV hỏi HS trả lời

Bài tập 2: Tìm nghĩa ở cột B nối với từ thích hợp ở cột A:

A	B
Do	a) Biểu thị điều sắp nêu ra là nguyên nhân dẫn đến kết quả tốt đẹp được nói đến
Tại	b) Biểu thị điều sắp nêu ra là nguyên nhân của sự việc được nói đến
Nhờ	c) Biểu thị điều sắp nêu ra là nguyên nhân của sự việc không hay được nói đến

Hoạt động 3: Làm vở

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- GV hỏi HS trả lời

3. Điền quan hệ từ thích hợp với mỗi chỗ trống :

Điền vế câu thích hợp vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu ghép chỉ quan hệ tăng tiến sau:

- a) Lan không chỉ chăm học **mà Lan còn chăm làm.**
- b) Không chỉ trời mưa to **mà gió còn thổi rất mạnh.**
- c) Trời đã mưa to **lại còn gió rét nữa.**

Nhận xét tiết học

LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT
TẬP ĐỌC
TRĂNG ĐỒNG QUÊ

I) Mục tiêu

- Giúp HS biết được nội dung chính của bài
- Rèn luyện tư duy, sáng tạo

II) Hoạt động dạy học :

Hoạt động 1: nhóm đôi

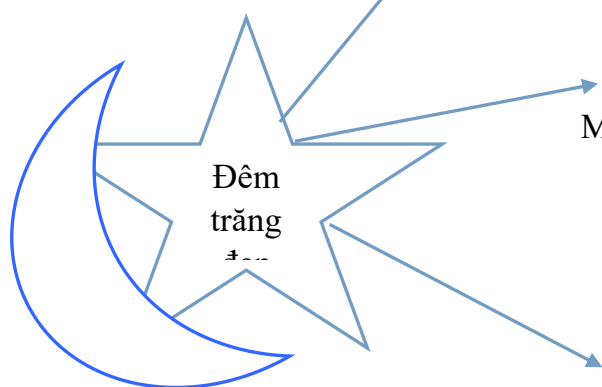
- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS trả lời

Đọc bài thơ rồi làm các bài tập bên dưới

1. Tác giả sử dụng những chi tiết, hình ảnh nào để tả cảnh đêm trăng?

Em hãy chọn những từ ngữ thích hợp điền vào sơ đồ sau:

Sự vật: sen, cánh đồng, lúa, bầy chim, cỏ xanh, đất, sương, sao, dế



Mùi hương: Sen thơm, Hương lúa, hương đất,

Âm thanh

M: Tiếng hát của dế. Gió thổi. Bầy chim tho

Hoạt động 2: Vở

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm vở

2. Mọi vật thể nào trước đêm trăng đẹp? Hãy nối cột A với cột B cho phù hợp

Chim - dâng trào cảm xúc, cất tiếng hát từ trái tim.

Dế - thích thú, vui mừng làm xao động không gian xung quanh.

Gió - rì rào, dạo khúc nhạc, hòa cùng hương đất.

Sao - cùng với trăng tạo nên một thiên đường ánh sáng tỏa sáng lấp lánh.

Hoạt động 2: Nêu miệng

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu

3. Ghi lại câu thơ cho em biết trăng rất sáng.

Thấp sáng cho cánh đồng- Nền đêm không còn nữa.

4. Tại sao khi tả đêm trăng, tác giả lại nói: “... Đêm không còn nữa chỉ còn ngày mênh mông”?

Vì trăng rất sáng nên nhìn rõ mọi vật như ban ngày.

Hoạt động 3: Vở

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm vở

5. Các sự vật trong bài được nhân hóa bằng những từ ngữ nào?

Sự vật được nhân hóa	Từ ngữ dùng để nhân hóa
- Bầy chim	- Thao thức
- Dế	- Hát lời cỏ xanh
- Gió	- Đạo khúc nhạc
- Sao trời	- Mở mắt

Thứ tư, ngày 21 tháng 2 năm 2024

LUYỆN TẬP TOÁN
THỂ TÍCH CỦA MỘT HÌNH**I/Mục tiêu:**

- Học sinh nhận biết được cách tính thể tích
- Ôn lại công thức tính diện tích các hình
- Áp dụng để làm bài tập đúng.
- Giáo dục HS tính cẩn thận, chính xác khi làm toán.

Hoạt động 1: Nêu miệng

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu miệng

Bài 1. Viết tiếp vào chỗ trống

- a) * Hình A gồm 16 hình lập phương bằng nhau
* Hình B gồm 12 hình lập phương bằng nhau
* Hình C gồm 16 hình lập phương bằng nhau

b) Ta nói:

- * Thể tích hình A lớn hơn thể tích hình B
- * Thể tích hình B nhỏ hơn thể tích hình C
- * Thể tích hình C bằng thể tích hình A

Hoạt động 2: Vở

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm vở

Bài 3.

Bài giải

Diện tích hình thang ABCD

$$(12,2 + 6,5) \times 4,2 = 78,54 \text{ (m)}$$

Diện tích hình chữ nhật DCMN

$$12,2 \times 7,4 = 90,28 \text{ (m)}$$

Diện tích hình H

$$78,54 + 90,28 = 168,82 \text{ (m)}$$

Đáp số: 168,82 m

Nhận xét tiết học

LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT
RÈN VIẾT HOA NHÓM CHỮ: M, N, A, Ă, Â

I. MỤC TIÊU:

- HS nắm được cách viết của nhóm chữ : M, N, A, Ă, Â
- HS viết thành thạo các con chữ và trình bày được một đoạn thơ.
- Giúp HS có tính cẩn thận,.

II. NỘI DUNG: Sách Luyện tập Tiếng Việt tập 2 trang 19, 20.

Trước khi viết, em quan sát nhóm chữ trên giống và khác nhau ở những nét nào?

➤ **Gợi ý:**

Giống: Nét móc dưới bên trái.

Khác: Nhóm M, A, Ă, Â kết thúc bằng nét móc dưới bên phải. Chữ N kết thúc bằng nét móc trên bên phải.

M

N

A

Ă

Â

*Muôn sang thì bắc cầu kiều

Muôn con hay chữ thì yêu lấy thầy.

*Nhiều điều phủ lấy giá gương

Người trong một nước phải thương nhau cùng.

*An quả nhớ kẻ trồng cây

Ăn khoai nhớ kẻ cho dây mà trồng.

- Nhận xét tiết học

Thứ năm, ngày 22 tháng 2 năm 2024

NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

THKNS: THỰC HÀNH TỰ ĐÁNH GIÁ BÀI 7,8
HĐTN: GIỚI THIỆU ĐẤT NƯỚC VÀ VĂN HÓA
VHGT: LỊCH SỰ KHI ĐI XE ĐẠP AN TOÀN

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

NÓI CÁC VẾ CÂU GHÉP BẰNG QUAN HỆ TỪ

I/Mục tiêu:

- Học sinh ôn tập và phát triển cách nói các vế câu ghép bằng quan hệ từ.
- GD hs yêu thích môn học

II/ các hoạt động dạy-học

Hoạt động 1: Bài tập 1: nhóm 2

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
 - Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:
1. Gạch dưới câu ghép chỉ quan hệ tăng tiến trong mẫu chuyện vui sau và thực hiện các yêu cầu ở dưới

Người lái xe đăng trí

Một người đàn ông hốt hoảng gọi điện tới đồn công an :

- A lô ! Xin các anh đến giúp tôi ngay ! Tôi đã khoá cửa xe cẩn thận nhưng bọn trộm vẫn đột nhập vào xe của tôi. **Bọn bắt lương ấy không chỉ ăn cắp tay lái mà chúng còn lấy luôn cả bàn đạp phanh.** Thật không thể tưởng tượng nổi !

Lát sau, khi hai cảnh sát vừa được phái đi thì trực ban của đồn lại nhận được một cú điện thoại :

- Xin lỗi vì đã làm phiền các anh. Hoá ra tôi ngòì nhầm vào hàng ghé sau.
- Theo báo MỰC TÍM

1. Khoanh tròn cặp quan hệ từ nối các vế câu ghép.
2. Ghi lại chủ ngữ, vị ngữ của từng vế trong câu ghép.

Vế 1		Vế 2	
Chủ ngữ	Vị ngữ	Chủ ngữ	Vị ngữ
<u>Bọn bắt lương ấy</u>	<u>không chỉ ăn cắp tay lái</u>	<u>chúng</u>	<u>còn lấy luôn cả bàn đạp phanh.</u>

Hoạt động 2: Bài tập 2: Nêu miệng

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
 - GV hỏi HS trả lời
- 2. Điền quan hệ từ thích hợp với mỗi chỗ trống :**
- a) Tiếng cười **không chỉ** đem lại niềm vui cho mọi người **mà** nó còn là liều thuốc trường sinh.
- b) **Không những** hoa sen đẹp **mà** nó còn tượng trưng cho sự thanh khiết của tâm hồn Việt Nam.
- Chẳng những** hoa sen đẹp **mà** nó còn tượng trưng cho sự thanh khiết của tâm hồn Việt Nam.

c) Ngày nay, trên đất nước ta, **không chỉ** công an làm nhiệm vụ giữ gìn trật tự, an ninh **mà** mỗi một người dân đều có trách nhiệm bảo vệ công cuộc xây dựng hòa bình.

Hoạt động 3: Bài tập 3: Nêu miệng

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi

- GV hỏi HS trả lời

*** Hoạt động ứng dụng**

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi

- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu ghép có quan hệ tăng tiến:

1. Trong truyện Tấm Cám, mẹ dì ghẻ không chỉ tham lam mà bà ấy còn độc ác.

2. Truyện cổ tích không chỉ hấp dẫn, thú vị mà nó còn đầy tính nhân văn sâu sắc.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu, trong đó có ít nhất 1 câu ghép) nói về câu chuyện cổ tích em đã được đọc.

Gợi ý:

Em đã từng được đọc, được nghe rất nhiều câu chuyện cổ tích. Mỗi câu chuyện đều giúp em có thêm những bài học về cách sống, về các đức tính tốt của một con người. Truyện cổ tích không chỉ hấp dẫn thú vị mà nó còn đầy tính nhân văn giáo dục sâu sắc. Nó giúp em hoàn thiện bản thân mình hơn. Em yêu các câu chuyện cổ tích Việt Nam.

***Hoạt động 3:**

Đặt 4 câu ghép thể hiện 4 biểu thị mối quan hệ tăng tiến, nguyên nhân kết quả, điều kiện kết quả, tương phản.

- Không những Hoa vẽ đẹp mà cô ấy còn hát hay.

- Vì trời mưa nên em không đi học được.

- Nếu cô ấy không bệnh thì cô ấy sẽ có thành tích cao trong cuộc thi vừa rồi.

- Tuy trời hạn hán nhưng mặt đất vẫn có hoa nở.

Nhận xét tiết học

**KĨ NĂNG SỐNG
HỌC LÀM THÁM TỬ**

Thứ sáu, ngày 23 tháng 2 năm 2024

Âm nhạc

Tiết 23: Ôn tập 2 bài hát: Hát mừng, Tre ngà bên lăng Bác

Kết hợp vận động theo bài hát.

I. Mục tiêu:

1. Yêu cầu cần đạt:

- Thuộc và hát đúng tính chất 2 bài *Hát mừng, Tre ngà bên Lăng Bác*.

Biết hát với các hình thức khác nhau.

- Biết vận dụng hoặc sáng tạo để hát kết hợp với vận động phụ họa hoặc vận động cơ thể (vỗ tay, giậm chân...)

2. Năng lực / phẩm chất hướng tới:

- Năng lực đặc thù: Thể hiện âm nhạc, cảm thụ âm nhạc qua bài hát và chơi nhạc cụ, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc qua gõ và vận động theo nhạc bài hát bài *Hát mừng, Tre ngà bên Lăng Bác*

- Năng lực chung: Biết tự chủ và tự học, tinh thần học tập hợp tác.

- Phẩm chất: Bồi dưỡng đức tính chăm chỉ trong rèn luyện kỹ năng hát, tình yêu quê hương đất nước, kính yêu Bác Hồ.

II. Chuẩn bị:

1. Giáo viên:

- Đàn phím điện tử, máy nghe nhạc

- Các động tác vận động cơ thể...

2. Học sinh:

- Sách giáo khoa, nhạc cụ gõ

III. Hoạt động dạy học

Nội dung	Cách thức tổ chức các hoạt động
<p>Hoạt động 1: Khởi động: Trò chơi “<i>Nghe tiết tấu - đoán bài hát</i>”</p>	<p>GV Gõ tiết tấu của từng bài yêu cầu HS đoán tên bài hát, tác giả. Nghe, nhận biết bài hát, tác giả. - GV Bất nhậ cho HS hát từng bài. HS thực hiện. (4-5em)</p>
<p>Hoạt động 2: Tìm hiểu - Khám phá + Bông hoa đỏ: Nhóm em hãy giới thiệu về bài hát reo Tre ngà bên lăng Bác, thể hiện bài hát với hình</p>	<p>- GV chia lớp làm 4 nhóm (gv chuẩn bị 4 bông hoa- mỗi bông hoa có 1 nội dung) - Nhóm hoa đỏ nhận bông hoa của nhóm mình.</p>

<p>thức lĩnh xướng- hòa giọng (có 1 người chỉ huy)</p> <p>+ Bông hoa xanh: Nhóm em hãy giới thiệu về bài hát Hát mừng, thể hiện bài hát với các nhạc cụ gõ 2 âm sắc và bộ gõ cơ thể.</p> <p>+ Bông hoa vàng: Nhóm em hãy giới thiệu về bài Tre ngà bên lăng Bác, thể hiện bài hát với các nhạc cụ gõ 2 âm sắc và bộ gõ cơ thể.</p> <p>+ Bông hoa tím: Nhóm em hãy giới thiệu về bài hát Hát mừng, thể hiện bài hát với hình thức hát nối tiếp- hòa giọng (có 1 người chỉ huy)</p> <p>Hoạt động 3: Thực hành - luyện tập</p> <p>- Hoạt động trải nghiệm: “Em làm MC; em làm nhạc trưởng; em làm biên đạo”...</p> <p>- <i>Các nhóm tự thảo luận nhóm để cử MC giới thiệu bài hát; đề cử người nhạc trưởng, hội ý động tác vận động bộ gõ cơ thể, gõ đệm 2 âm sắc</i></p> <p>Hoạt động 4: Vận dụng - sáng tạo</p> <p>- Từng nhóm lên thể hiện nội dung của nhóm mình. (nhóm khác quan sát lắng nghe để nhận xét)</p> <p>- Yêu cầu nhận xét: + MC giới</p>	<p>- Nhóm hoa xanh nhận bông hoa của nhóm mình.</p> <p>- Nhóm hoa vàng nhận bông hoa của nhóm mình.</p> <p>- Nhóm hoa tím nhận bông hoa của nhóm mình.</p> <p>- Hát hòa giọng.</p> <p>- Hoạt động nhóm</p> <p>- Nhóm hoa đỏ nhận xét nhóm hoa xanh; nhóm hoa xanh nhận xét nhóm hoa vàng; nhóm hoa vàng nhận xét nhóm hoa tím.</p> <p>- 2 nhóm hoa đỏ, hoa vàng thực hiện</p> <p>- 2 nhóm hoa xanh, hoa tím thực hiện</p> <p>- GV quan sát, lắng nghe phân thảo luận, luyện tập của các nhóm, góp ý, khích lệ...</p> <p>HS Ghi nhớ.</p> <p>GV chỉ định nhóm hoa đỏ, hoa vàng cùng thể hiện 2 cách biểu diễn bài hát “Tre ngà bên lăng Bác”</p> <p>GV cho nhóm hoa xanh, hoa tím cùng thể hiện 2 cách biểu diễn bài hát “Tre ngà bên lăng Bác”</p> <p>- GV nhận xét tiết học, dặn dò HS.</p>
---	---

<p>thiệu + Phần thể hiện giai điệu lời ca bài hát; tính chất sắc thái bài hát, hoạt động kết hợp...</p>	
---	--

SINH HOẠT TẬP THỂ TUẦN 23
CHỦ ĐIỂM THÁNG 2: MỪNG ĐẢNG QUANG VINH - MỪNG XUÂN GIÁP THÌN

I. MỤC TIÊU:

- Tiếp tục ổn định nề nếp, trang trí lớp. Phát động phong trào nuôi heo đất, kế hoạch nhỏ – đợt 2.
- Tích cực tham gia hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt Đội,.....
- Đảm bảo giữ gìn tài sản, vệ sinh trường lớp sạch đẹp.

* **BĐKH**: *Giáo dục học sinh ý nghĩa của phong trào năm gạo tình thương.*

II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

1. Giáo viên
 - Nội dung sinh hoạt lớp
2. Học sinh
 - Báo cáo nội dung thực hiện của tổ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Sinh hoạt chủ nhiệm:

a) Sơ kết tuần 23:

* Đánh giá ưu điểm và hạn chế trong tuần 23:

* Ưu điểm:

+ **Học tập**: Đa số các em có ý thức tự quản tốt.

+ **Chuyên cần**: HS đi học đều.

* Nhược điểm: +Nhiều HS hay nói chuyện riêng trong lúc làm bài.

- Tuyên dương:

- Nhắc nhở :

b) Phương hướng tuần 24:

- Tập trung nghe giảng, làm bài.
- Tiếp tục chăm sóc cây xanh.
- Vệ sinh lớp học sạch sẽ, không xả rác bừa bãi.
- Thực hiện phong trào nuôi heo đất đợt 2-học kì I
- Thực hiện phong trào: Kế hoạch nhỏ đợt 2.
- Đảm bảo giữ gìn tài sản, vệ sinh trường lớp sạch đẹp.
- Chấp hành nghiêm túc luật lệ an toàn giao thông, đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tích cực tham gia hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt Đội,....

2) Hoạt động ngoài giờ lên lớp:

+ Nội dung: Vẽ tranh.

+ Vẽ tranh nhằm mục đích gì?

+ HS tiến hành vẽ tranh theo nhóm, trình bày.

+ HS nêu, GV nói thêm: *Các em cần thăm hỏi, động viên các bạn có hoàn cảnh khó khăn bằng những việc làm thiết thực: viết thư, giao lưu, tặng quà....Đó là việc làm có ý nghĩa sâu sắc, các em cần thực hiện nghiêm túc, nhiệt tình.*

*** Hoạt động 3: Dặn dò**

Dặn dò học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh, giữ gìn môi trường nhà cửa, phòng học, nhà ở sạch sẽ, không vứt rác bừa bãi.

KÝ DUYỆT

Ngày 15 tháng 02 năm 2024

Khôi trưởng



Nguyễn Hoài Thương

LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 24
Từ ngày 26/2 đến ngày 1/3/2024

Thứ Ngày	Tiết	Tiết PP CT	Môn	Tên bài dạy	KN S	GD MT	N L	BD K H
HAI 26/2	1	24	Chào cờ	Tuần 24				
	2	47	Tập đọc	Luật tục xưa của người Ê-đê		X		
	3	116	Toán	Luyện tập chung				
	4	24	Lịch sử	Đường Trường Sơn		X		
	5	24	Mĩ thuật	Tạo ngân hàng trang phục				
	6	47	Thể dục	Bài 47: Phối hợp chạy và bật nhảy – Trò chơi “Qua cầu tiếp sức”				
	7	47	Tin học	Bài 4: Thu tục trong Logo				
	8		LT Toán	Xăng-ti-mét khối. Đề-xi-mét khối. Mét khối				
BA 27/2	1	24	Chính tả	Núi non hùng vĩ		X		
	2	117	Toán	Luyện tập chung				
	3	47	LTVC	MRVT: Trật tự - An ninh				
	4	47	Khoa học	Ôn tập: Vật chất và năng lượng (tiếp theo)		X	X	X
	5	93	Tiếng anh	UNIT 8 I'd like a melon.				
	6	24	Đạo đức	Em yêu Tổ quốc Việt Nam (tiết 2)	X	X	X	
	7		TH LTVC	MRVT: Trật tự - An ninh				
	8		LTTV	Trật tự - An ninh. Nói các về câu ghép				
TU 28/2	1	47	TLV	Ôn tập về tả đồ vật	X			
	2	118	Toán	Giới thiệu hình trụ. Giới thiệu hình cầu				
	3	48	Thể dục	Bài 48: Phối hợp chạy và bật nhảy – Trò chơi: “chuyền nhanh; nhảy nhanh”				
	4	48	Tập đọc	Hộp thư mật		X		
	5	94	Tiếng anh	UNIT 8 I'd like a melon.				
	6	95	Tiếng anh	UNIT 8 I'd like a melon.				
	7		LT Toán	Thể tích hình hộp chữ nhật,				

				hình lập phương				
	8		LTTV	Ôn tập về tả đồ vật				
NĂM 29/2	1	48	LTVC	Nối các câu ghép bằng cặp từ hô ứng	X			
	2	119	Toán	Luyện tập chung				
	3	48	Khoa học	Sự sinh sản của thực vật có hoa	X		X	X
	4	24	Kể chuyện	Tiết đọc thư viện: Đọc những truyện nói về tấm gương sống, làm việc theo pháp luật, theo nếp sống văn minh		X		
	5	24	Kĩ thuật	Lắp xe ben (tiết 1)			X	X
	6		NGLL	THKNS: Kỹ năng thích nghi HĐTN: Giới thiệu đất nước và văn hóa (tiếp theo) VHGT: Tôn trọng người điều khiển giao thông				
	7		TH LTVC	Nối các câu ghép bằng cặp từ hô ứng				
	8		KNS GAIA	Chế tạo phổi nhân tạo				
SÁU 1/3	1	48	TLV	Ôn tập về tả đồ vật	X			
	2	24	Âm nhạc	Học hát: Màu xanh quê hương				
	3	120	Toán	Luyện tập chung				
	4	48	Tin học	Bài 5: Luyện tập về thủ tục				
	5	96	Tiếng anh	UNIT 8 I'd like a melon.				
	6	24	Địa lí	Ôn tập		X	X	
	7		Năng khiếu					
	8	24	SHTT	Tuần 24				

Thứ hai, ngày 26 tháng 2 năm 2024

Mĩ Thuật

CHỦ ĐỀ 9:

TRANG PHỤC YÊU THÍCH

Tiết 2: Hoàn thiện sản phẩm với các chất liệu khác

I. MỤC TIÊU:

- HS nhận biết được đặc điểm của một số trang phục quen thuộc.
- HS biết cách tạo hình trang phục bằng hình thức vẽ, xé, cắt dán, kết hợp với những chất liệu khác theo ý thích.
- HS giới thiệu, nhận xét và nêu được cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

*** Giáo viên:**

- Sách học MT lớp 5, hình minh họa cách thực hiện trang phục.
- Hình ảnh các trang phục có kiểu dáng và trang trí đẹp.

*** Học sinh:**

- Sách học MT lớp 5.
- Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, kéo, keo dán, bút chì, các vật tìm được như giấy báo, giấy gói quà, vải vụn, sợi len...

2. Quy trình thực hiện:

- Sử dụng quy trình: Vận dụng quy trình: Vẽ cùng nhau _ Tạo hình từ vật tìm được _ Vẽ theo âm nhạc.

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1*. KHỞI ĐỘNG:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kiểm tra sự chuẩn bị ĐDHT của HS. - Kiểm tra sản phẩm của HS trong tiết 1 <p>* Tổ chức cho HS tiếp tục hoàn thiện sản phẩm của tiết 1.</p> <p>2. HOẠT ĐỘNG 3: THỰC HÀNH</p> <p>* Mục tiêu:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày đồ dùng HT - Trình bày sản phẩm - Thực hiện <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu công việc của mình phải làm

<p>+ HS hiểu và nắm được công việc phải làm.</p> <p>+ HS hoàn thành được bài tập.</p> <p>+ HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này.</p> <p>* Tiến trình của hoạt động:</p> <p>- Cho HS thực hành cá nhân.</p> <p>- Tạo dáng người:</p> <p>+ Tổ chức cho HS vẽ kí họa dáng người theo quan sát hoặc theo trí nhớ, tưởng tượng tạo kho hình ảnh.</p> <p>- Tạo dáng và trang trí trang phục:</p> <p>+ Lựa chọn dáng người yêu thích nhất trong kho hình ảnh.</p> <p>+ Dựa vào dáng người, thiết kế và trang trí trang phục theo ý thích.</p> <p>- Quan sát, động viên HS hoàn thành sản phẩm.</p>	<p>- Hoàn thành được bài tập trên lớp</p> <p>- Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động.</p> <p>- Làm việc cá nhân</p> <p>- Thực hiện</p> <p>- Làm việc cá nhân</p> <p>- Thực hiện</p> <p>- Thực hiện hoàn thiện sản phẩm của mình.</p> <p>- Hoàn thành bài tập trên lớp</p>
--	--

*** Dặn dò:**

- Nhắc nhở HS bảo quản sản phẩm đã làm được trong tiết 2 để tiết sau hoàn thiện thêm để trưng bày, giới thiệu sản phẩm.

- Chuẩn bị đầy đủ: Giấy vẽ, giấy màu, màu vẽ, bút chì, keo, kéo, các vật tìm được như giấy báo, giấy gói quà, vải vụn, sợi len

LUYỆN TẬP TOÁN

XĂNG-TI-MÉT KHỐI. ĐỀ-XI-MÉT KHỐI.MÉT KHỐI

I. Mục tiêu:

- Giúp HS đổi được các đơn vị $\text{cm}^3, \text{dm}^3, \text{m}^3$
- Rèn luyện tư duy tổng hợp kiến thức
- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

II. Các hoạt động dạy học

Hoạt động 1: Nêu miệng

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu miệng

Bài 1. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống

Đ- Đ- Đ-S-S-Đ-S

Hoạt động 2: Bảng con

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm bảng con

Bài 2. Viết số và dấu (<,>=) thích hợp vào ô trống

$$35,8 \text{ dm}^3 < 50\text{dm}^3 8\text{cm}^3$$

$$8\text{dm}^3 37\text{cm}^3 < 8370\text{cm}^3$$

$$1/999 \text{ dm}^3 > 0,001 \text{ dm}^3$$

$$0,1 \text{ dm}^3 < 1000\text{cm}^3$$

$$85,7\text{cm}^3 < 0,0875\text{dm}^3$$

$$50,008\text{dm}^3 = 50\text{dm}^3 8\text{cm}^3$$

$$7\text{dm}^3 49\text{cm}^3 = 7049\text{cm}^3$$

$$4,999\text{dm}^3 < 5000 \text{ cm}^3$$

$$5\text{m}^3 100\text{dm}^3 = 5100\text{dm}^3$$

$$1,85\text{m}^3 > 1\text{m}^3 85\text{dm}^3$$

Hoạt động 3: Bảng con

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm bảng con

Bài 3. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

$$\text{a) } 18,34 \text{ m}^3 = 18340 \text{ dm}^3 \qquad 3/4 \text{ dm}^3 = 750\text{cm}^3$$

$$\text{b) } 8,5\text{dm}^3 = 8500 \text{ cm}^3 \qquad 5/8 \text{ dm}^3 = 625 \text{ cm}^3$$

$$\text{c) } 1,25\text{m}^3 = 1250 \text{ dm}^3 \qquad 4/5\text{m}^3 = 800 \text{ dm}^3$$

Hoạt động 4: Vở

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm vở

Bài 4.

Bài giải

$$8/25 \text{ dm}^3 = 320 \text{ cm}^3$$

$$\text{Ta có : } 320 - 308 = 12 \text{ (cm}^3\text{)}$$

Vậy hình A có thể tích lớn hơn và lớn hơn 12cm^3

Đáp số: 12 cm^3

Thứ ba, ngày 27 tháng 2 năm 2024

LUYỆN TỪ VÀ CÂU
MỞ RỘNG VỐN TỪ TRẬT TỰ AN NINH

I/Mục tiêu:

- Học sinh ôn tập và phát triển mở rộng vốn từ Trật tự an ninh
- GD hs yêu thích môn học

II/ các hoạt động dạy-học

Hoạt động 1: Bài tập 1: nhóm 2

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi
- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

1. Ghi dấu X vào ô trống trước dòng nêu đúng nghĩa của từ an ninh :

- a) Yên ổn hẳn, tránh được tai nạn, tránh được thiệt hại.
- b) Yên ổn về chính trị và trật tự xã hội.
- c) Không có chiến tranh và thiên tai.

Hoạt động 2: Bài tập 2: Nêu miệng

- 1 em đọc bài,

lớp theo dõi

- GV hỏi HS trả lời

Đọc bản hướng dẫn sau và thực hiện các yêu cầu ghi ở dưới

- a) Để bảo vệ an toàn cho mình, em **cần nhớ số điện thoại của cha mẹ và địa chỉ, số điện thoại của ông bà, chú bác, người thân để báo tin.**
- b) Nếu bị kẻ khác đe dọa, hành hung hoặc thấy cháy nhà hay bị tai nạn, em cần phải :
 - **Khẩn cấp gọi số điện thoại 113 hoặc 114, 115 để báo tin.**
 - **Kêu lớn để những người xung quanh biết.**
 - **Nhanh chóng chạy đến nhà hàng xóm, bạn bè, nhà hàng, cửa hiệu, trường học, đồn công an.**
- c) Khi đi chơi, đi học, em cần :
 - **Đi theo nhóm, tránh chỗ tối, tránh nơi vắng vẻ, để ý nhìn xung quanh.**
 - **Không mang đồ trang sức hoặc vật đắt tiền.**
- d) Khi ở nhà một mình, em phải **khoá cửa, không cho người lạ biết em chỉ có một mình và không để người lạ vào nhà.**

1. Gạch dưới các từ ngữ chỉ những việc làm có thể giúp em tự bảo vệ khi cha mẹ em không có ở bên:

2. Ghi lại từ ngữ chỉ các cơ quan, tổ chức giúp em bảo vệ an toàn: Nhà hàng, cửa hiệu, trường học, đồn công an, 113 (CA thường trực chiến đấu) 114 (CA phòng cháy chữa cháy) 115 (đội thường trực cấp cứu y tế).

3. Ghi lại từ ngữ chỉ người có thể giúp em tự bảo vệ mình:
Cha mẹ, ông bà, chú bác, người thân, hàng xóm, bạn bè.

*** Hoạt động ứng dụng**

- 1 em đọc bài, lớp theo dõi

- Làm bài vào vở bài tập, 1 em làm trên bảng lớp:

ghép các danh từ, động từ với từ an ninh để có các kết hợp từ ngữ thường dùng và ghi vào dòng trống:

Lực lượng giữ vững chính trị Tổ quốc đường phố nhân dân thiết lập bảo vệ an ninh

Đáp án: lực lượng an ninh, giữ vững an ninh, an ninh chính trị, chính trị an ninh, an ninh Tổ quốc, Tổ quốc an ninh, an ninh đường phố, đường phố an ninh, an ninh nhân dân, thiết lập an ninh, bảo vệ an ninh.

Viết đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu, trong đó có ít nhất 1 câu ghép) nói về an ninh ở khu phố em.

- GV hướng dẫn HS làm bài

- HS làm bài.

- HS đọc kết quả.

- HS nhận xét, GV chốt ý

LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT
LUYỆN TỪ VÀ CÂU
MỞ RỘNG VỐN TỪ: TRẬT TỰ - AN NINH. NÓI CÂU VỀ CÂU
GHÉP

I/Mục tiêu:

- HS mở rộng vốn từ trật tự- an ninh
- Học sinh ôn tập và phát triển cách nói các vế câu ghép bằng quan hệ từ.
- GD hs yêu thích môn học

II/ Các hoạt động dạy-học

Hoạt động 1:Nêu miệng

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu miệng

Bài 1. Đánh dấu X vào ô trống trước những hành động,việc làm có thể gây nguy hiểm cho em hoặc không đảm bảo trật tự - an ninh.

- Đi một mình nơi vắng vẻ.
- Đeo nữ trang đắt tiền hi đi học.
- Cho người lạ vào nhà khi không có người lớn ở nhà.
- Tự tập mua hàng rong trước cổng trường.
- Nhận quà bánh của người lạ.
- Tự tập,la hét, đùa giỡn ở khu phố vào giờ nghỉ trưa.
- Chen lấn,xô đẩy nhau ở nơi công cộng.

Hoạt động 2: Vở

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm vở

Bài 2. Điền cặp quan hệ từ thích hợp vào chỗ chấm trong các câu sau:

- Mưa vừa tạnh, gà mẹ đã lục tục dẫn đàn con đi kiếm ăn.
- Tôi càng dỗ dành, nó càng khóc to hơn.
- Nó vừa đi, nó vừa nói luyện thuyên suốt đoạn đường.
- Chị của Sơn hiền lành bao nhiêu, cậu ấy lại nghịch ngợm bấy nhiêu.
 Cô giáo đọc đến đâu, học sinh viết đến đấy.
- Không chỉ ông ấy nói hay mà ông ấy còn làm rất giỏi.
- Bố bảo sao,con làm vậy.

Hoạt động 3: Vở

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm vở

Bài 3. Viết một đoạn văn ngắn từ 5 đến 7 câu về chủ đề trật tự an ninh, trong đó có sử dụng ít nhất một câu ghép.

Mỗi trẻ em cần được dạy cho các kỹ năng sống cần thiết để biết cách bảo vệ bản thân được an toàn. Khi ở nhà một mình, trẻ phải khóa cửa và không để người lạ vào nhà. Không những nhận quà của người lạ mà con không được nói chuyện với người lạ. Chỉ mở cửa khi có người lớn ở nhà. Khi trẻ có những kỹ năng trẻ sẽ tự bảo vệ mình.

-Nhận xét tiết học

Thứ tư, ngày 28 tháng 2 năm 2024

LUYỆN TẬP TOÁN**THỂ TÍCH HÌNH HỘP CHỮ NHẬT, HÌNH LẬP PHƯƠNG****I. Mục tiêu:**

- Giúp HS ôn luyện kiến thức đã học
- Rèn luyện tư duy tổng hợp kiến thức về thể tích các hình
- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

II. Các hoạt động dạy học**Hoạt động 1: Nêu miệng- bảng con**

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS nêu miệng

Bài 1. Viết tiếp vào chỗ chấm

a) Muốn tính thể tích hình hộp chữ nhật ta lấy: **chiều dài nhân với chiều rộng rồi nhân với chiều cao (cùng một đơn vị đo).**

$$V = a \times b \times c$$

- HS làm bảng con
- *Viết số và đơn vị thích hợp

$$V = 415,8 \text{ cm}^3$$

$$V = 0,27 \text{ m}^3$$

$$V = 0,21 \text{ dm}^3$$

b) Muốn tính thể tích hình lập phương ta lấy **cạnh nhân với cạnh nhân rồi nhân với cạnh.**

Hình lập phương có cạnh a thì thể tích V là:

$$V = a \times a \times a$$

- HS làm bảng con
- *Viết số và đơn vị thích hợp

$$S = 0,64 \text{ cm}^2 \quad S_{tp} = 3,84 \text{ cm}^2 \quad V = 0,512 \text{ cm}^3$$

$$a = 6 \text{ cm} \quad S = 36 \text{ cm}^2 \quad V = 216 \text{ cm}^3$$

$$a = 12 \text{ cm} \quad S = 864 \text{ cm}^2 \quad V = 1728 \text{ cm}^3$$

Hoạt động 2: Bảng con

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm bảng con

Bài 2. Điền số thích hợp vào chỗ trống

$$42 \text{ dm}^3 = 42 \text{ l}$$

$$7000 \text{ cm}^3 = 7 \text{ l}$$

$$62 \text{ l} = 62000 \text{ cm}^3$$

$$1 \text{ m}^3 = 1000 \text{ l}$$

$$2051 = 205\text{dm}^3$$

$$7341 = 0,734\text{m}^3$$

Hoạt động 3: Vở

- Cho HS đọc yêu cầu
- Gv hướng dẫn- HS làm vở

Bài 3.

Bài giải

Thể tích bể là

$$1,8 \times 1,5 \times 0,8 = 2,16 (\text{m}^3) = 2160 \text{ lít}$$

Thể tích nước đã có:

$$1,8 \times 1,5 \times 0,2 = 0,54 (\text{m}^3) = 540 \text{ lít}$$

Số lít nước cần thêm vào là:

$$2160 - 540 = 1620 (\text{lít})$$

Đáp số: 1620 lít

LUYỆN TẬP TIẾNG VIỆT

ÔN TẬP VỀ TẢ ĐỒ VẬT

I. MỤC TIÊU:

- HS nắm được cách lập dàn ý tả đồ vật.
- HS viết được đoạn văn tả đồ vật.
- Giúp HS có tính cẩn thận.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

Đề bài: Tả một đồ vật mà em có dịp quan sát.

Hoạt động 1: Xây dựng sơ đồ mạng.

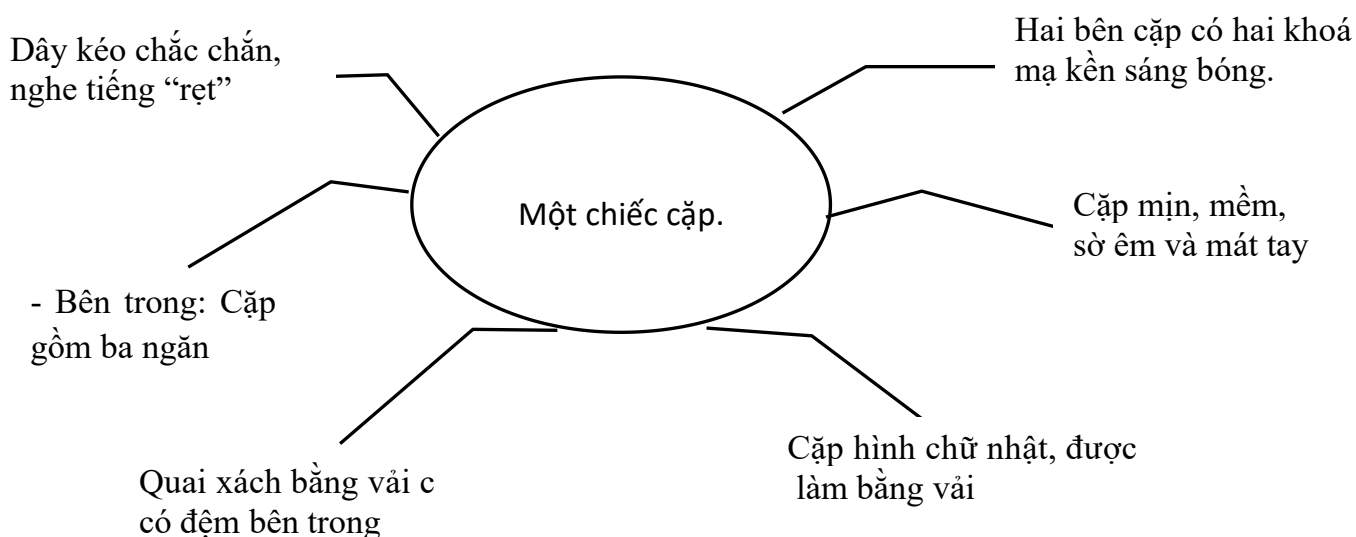
1. Xây dựng sơ đồ mạng tả đồ vật mà em chọn

- GV cho HS lập sơ đồ mạng vào vở rồi nêu miệng.

HS nêu:

Đồ vật (em chọn): **Tả Một chiếc cặp**

Xây dựng sơ đồ mạng tả đồ vật.



Hc

ý

-GV ... o vở nháp

- HS thực hiện

Đồ vật được miêu tả: Một chiếc cặp

A. Mở bài: Món quà định tả là món quà gì? Em có từ bao giờ và do đâu mà có?

- Món quà em định tả là một chiếc cặp mới.
- Bố tặng khi em đạt danh hiệu học sinh xuất sắc.

B. Thân bài:

a. Tả bao quát:

- Chiếc cặp mang hình dáng của chiếc ba lô nhỏ xinh
- Được làm từ vải bố và vải giả da trông rất đẹp

b. Tả chi tiết:

– Bên ngoài:

- + Các mép viền của chiếc cặp được may rất tỉ mỉ, gọn gàng
- + Bởi là ba lô nên cặp của em không có nắp, mà các ngăn được đóng lại bằng những chiếc khóa kéo làm bằng nhựa đen, phần móc kéo được làm bằng đồng sáng loáng.
- + Bên ngoài cùng của chiếc cặp được trang trí bằng một chiếc bóng đèn to màu xanh, với sợi dây tóc màu đen, chuỗi đèn màu trắng, làm bằng vải, ngụ ý chỉ sự sáng tạo của trí tuệ.
- + Hai bên hông cặp được may thêm hai ngăn nhỏ có thể đựng vừa chai nước hoặc hộp sữa, bên ngoài còn gắn thêm mấy cái nút bằng inox cho chiếc cặp thêm phần cá tính.
- + Quai cặp phần trên cũng được làm bằng vải giả da, phần dưới nối với đáy cặp thì làm bằng vải dệt thông thường. Hai phần dây nối lại với nhau bằng một cái móc nối hình vuông bằng sắt, ta có thể thu lại hoặc kéo dài dây cặp cũng nhờ cái móc nối này.
- + Phần đỉnh cặp còn có một cái quai xách nhỏ, bằng vải.

– Bên trong:

- + Cặp chỉ có 3 ngăn lớn, ngăn ngoài cùng nhỏ hơn một chút thì dùng đựng bút thước, ngăn còn lại to hơn thì để đựng sách vở.
- + Một điều đặc biệt đó là khi mở ngăn cặp lớn ra lại thấy bên trong có thêm một ngăn nhỏ nữa, được may như một cái túi nhỏ, có thể đóng lại bằng khóa kéo, đáy có lẽ là chỗ dùng để đựng tiền.
- + Giữa các ngăn cặp được ngăn cách bởi lớp vải rất dày, nhưng không kém phần mềm mại.

3. Kết bài:

- Em rất yêu quý chiếc cặp sách của em
- Nó là món quà mẹ mua cho em, sẽ luôn đồng hành với em trong từng ngày đi học
- Em sẽ giữ gìn, nâng niu chiếc cặp thật tốt để nó có thể làm bạn với em thật lâu.

Hoạt động 3: Làm vở

Dựa vào dàn ý em vừa lập, hãy chọn một phần ở phần thân bài để viết một đoạn văn miêu tả.

GV cho HS làm vở

Bài làm

Em rất yêu thích chiếc cặp của mình. Bên trong cặp được chia làm ba ngăn, một ngăn nhỏ có khóa kéo và hai ngăn lớn. Mỗi ngăn có một màu sắc khác nhau. Ngăn thứ nhất nhỏ, em dùng để cất các dụng cụ học tập. Ngăn thứ hai và ba to hơn, em đựng sách và vở. Các ngăn đều làm bằng vải mềm và mịn. Em thấy chiếc cặp giống như một chiếc tủ nhỏ của em khi đến trường vậy. Em có thể đựng tất cả đồ dùng học tập của bản thân khi đến trường mà không bao giờ sợ rơi vãi hay quên. Vì em luôn cẩn thận sắp xếp từ ở nhà. Em không bao giờ dùng vật nhọn để làm hư cặp, em còn giặt cặp hàng tuần nữa. Chiếc cặp giống như một người bạn luôn đồng hành với em mỗi buổi tới trường đi học, em hứa sẽ giữ cho cặp luôn mới như những ngày đầu có cặp bên mình.

-Nhận xét tiết học.

Thứ năm, ngày 29 tháng 2 năm 2024

NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

THKNS: KĨ NĂNG THÍCH NGHI

HĐTN: GIỚI THIỆU ĐẤT NƯỚC VÀ VĂN HÓA (TIẾP THEO)

VHGT: TÔN TRỌNG NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN GIAO THÔNG

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

NÓI CÁC VẾ CÂU GHÉP BẰNG CẶP TỪ HÔ ỨNG

I. MỤC TIÊU:

- iết cách nói các vế câu ghép bằng cặp từ hô ứng.
- iết dùng các cặp từ hô ứng thích hợp điền vào chỗ trống trong câu ghép

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

HD 1: Nói miệng

Bài 1: Gạch xiên (/) giữa các vế câu ghép, khoanh tròn từ ngữ nói các vế câu

- HS đọc yêu cầu bài.
- GV hướng dẫn
- HS nói miệng
- a) Ngày (chưa) tắt hẳn, / trăng (đã) lên rồi.
Thạch Lam
- b) Chiếc xe ngựa (vừa) đậu lại, / tôi (đã) nghe tiếng ông từ trong nhà vọng ra.
Nguyễn Quang Sáng
- c) Trời (càng) nắng gắt, / hoa giấy (càng) bông lên rực rỡ.
Trần Hoài Dương

- Nhận xét

HD 2: Vở

Bài 2: Điền các cặp từ hô ứng thích hợp vào mỗi chỗ trống

- HS đọc yêu cầu.
- GV hướng dẫn
- HS làm vở
- a) Mưa càng to, gió càng thổi mạnh.
- b) Trời chưa hừng sáng, nông dân đã ra đồng.
- c) Thủy Tinh dâng nước cao bao nhiêu, Sơn Tinh làm núi cao bấy nhiêu.

* Hoạt động ứng dụng

Dựa vào ảnh gợi ý, em hãy đặt 2 câu ghép nói về việc học tập, vui chơi, trong đó có sử dụng cặp từ hô ứng đã học

- HS đọc yêu cầu
- GV hướng dẫn
- HS làm vào vở

1. Cô vừa đọc xong câu hỏi, các bạn đã giơ bảng trả lời.

2. Chúng em càng cố gắng kéo, đội bạn càng bị kéo về phía chúng em.
- Nhận xét tiết học

**KĨ NĂNG SỐNG
CHẾ TẠO PHÔI NHÂN TẠO**

Thứ sáu, ngày 1 tháng 3 năm 2024

Âm nhạc

Tiết 24: Ôn TĐN số 5, 6 kết hợp gõ đệm.

I. Mục tiêu:

1. Yêu cầu cần đạt:

- Đọc được bài TĐN số 5,6 và biết thể hiện cảm xúc theo tính chất của bài.
- HS đọc TĐN số 5,6 và biết thể hiện cảm xúc theo tính chất của bài.
- Biết vận dụng hoặc sáng tạo để gõ đệm cho bài TĐN
- Biết chép nhạc 2 bài đọc nhạc vào vở chép nhạc.

2. Năng lực, phẩm chất hướng tới:

- Năng lực đặc thù: Thể hiện âm nhạc, cảm thụ âm nhạc qua lời ca bài tập đọc nhạc và chơi nhạc cụ, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc qua gõ và vận động theo bài tập đọc nhạc.
- Năng lực chung: Biết tự chủ và tự học, tinh thần học tập hợp tác.
- Phẩm chất: Bồi dưỡng đức tính chăm chỉ trong rèn luyện kỹ năng đọc nhạc.

II. Chuẩn bị:

1. Giáo viên:

- Nhạc cụ gõ: song loan, thanh phách, trống nhỏ...
- Bảng phụ chép 02 bài tập đọc nhạc số 5, 6
- Đàn phím điện tử, tranh ảnh minh họa cho bài hát đã học.

2. Học sinh:

- SGK Âm nhạc 5
- Nhạc cụ gõ đệm
- Vở ghi bài

III. Các hoạt động dạy - học:

Nội dung	Cách thức tổ chức các hoạt động
<p>Hoạt động 1: khởi động: TC: Khuông nhạc bàn tay - GV nhận xét. Nội dung: Ôn tập bài TĐN số 5, 6 - Gõ đệm cho bài Tập đọc nhạc Hoạt động 2: Tìm hiểu – khám phá</p>	<p>- GV cho HS tham gia trò chơi: Khuông nhạc bàn tay - Nghe và trả lời.</p> <p>Giáo viên treo Bài TĐN số 5 lên bảng Yêu cầu HS nhắc lại các ký hiệu</p>

<p>Hoạt động 3: Thực hành – Luyện tập</p> <p>* Đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách</p> <p>- Cho cả lớp đọc nhạc 2 lần</p> <p>* Đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách</p> <p>- Bài TĐN số 6 ôn tương tự</p> <p>Hoạt động 4: Vận dụng - sáng tạo</p> <p>Nhóm 1: Đọc nhạc số 5 kết hợp gõ đệm 2 âm sắc</p> <p>Nhóm 2: Đọc nhạc số 5 kết hợp vận động và bộ gõ cơ thể</p>	<p>trong bài, tên nốt, hình nốt, nhịp HS trả lời</p> <p>GV Dạy phân hóa đối tượng HS. HS đọc bài TĐN số 5</p> <p>- GV chốt. Bài đọc nhạc số 6 ôn tương tự</p> <p>- HS thực hành cá nhân</p> <p>GV cho HS ôn lại thang âm của bài</p> <p>HS ôn thang âm</p> <p>GV Gọi Hs đọc bài theo tinh thần xung phong</p> <p>GV nhận xét, sửa, biểu dương</p> <p>GV Cho cả lớp đọc nhạc 2 lần</p> <p>Phần ôn tiết tấu HS tự nêu và thực hiện</p> <p>GV chỉ định HS đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>GV nhận xét, sửa sai</p> <p>Gọi Hs đọc bài theo tinh thần xung phong</p> <p>- HS đọc nhạc</p> <p>GV nhận xét, sửa, biểu dương</p> <p>- HS thể hiện bài đọc nhạc theo yêu cầu của GV</p> <p>GV chỉ định HS đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo phách</p> <p>GV nhận xét, sửa sai</p> <p>Gọi theo nhóm, tổ, bàn (có biện pháp hỗ trợ, sửa cho HS (nếu có)</p> <p>Giáo viên yêu cầu: HS đọc bài TĐN số 5 đúng sắc thái và tốc độ vừa phải, vui tươi.</p> <p>HS thực hiện ôn theo HD GV</p> <p>GV chia lớp làm 4 nhóm: Mỗi</p>
---	--

<p>Nhóm 3: Đọc nhạc số 6 kết hợp gõ đệm 2 âm sắc</p> <p>Nhóm 4: Đọc nhạc số 6 kết hợp vận động và bộ gõ cơ thể</p> <p>- Dẫn dò HS về nhà chép đầy đủ 2 bài TĐN vào vở chép nhạc.</p>	<p>nhóm thể hiện 1 bài TĐN theo yêu cầu khác nhau</p> <p>Từng nhóm lên thể hiện nội dung của nhóm mình. (nhóm khác quan sát lắng nghe để nhận xét)</p> <p>- Cá nhân nhận xét</p> <p>GV nhận xét, biểu dương cá nhân, nhóm, rút kinh nghiệm</p> <p>- Ghi nhớ, thực hiện</p>
--	--

SINH HOẠT TẬP THỂ TUẦN 24
CHỦ ĐIỂM THÁNG 2: MỪNG ĐẢNG QUANG VINH - MỪNG XUÂN GIÁP THÌN

I. MỤC TIÊU:

- Tiếp tục ổn định nề nếp, trang trí lớp.
- Tích cực tham gia hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt Đội,....
- Giáo dục ý thức tự quản, tính kỷ luật.

* **BĐKH:** *Giáo dục học sinh ý nghĩa của phong trào năm gạo tình thương.*

II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:

1. Giáo viên
 - Nội dung sinh hoạt lớp
2. Học sinh
 - Báo cáo nội dung thực hiện của tổ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Sinh hoạt chủ nhiệm:

a) Sơ kết tuần 24:

* Đánh giá ưu điểm và hạn chế trong tuần 24:

* Ưu điểm:

- + **Học tập:** Đa số các em có ý thức tự quản tốt.
- + **Chuyên cần:** HS đi học chưa đều.(Vắng sau tết 7 học sinh)
- * Nhược điểm: +Nhiều HS không tập trung làm bài, hay nói chuyện khi làm bài.

- Tuyên dương:

- Nhắc nhở :

b) Phương hướng tuần 25:

- Tăng cường ôn tập thi giữa kì II.
- Thực hiện phong trào nuôi heo đất đợt 2 ; Kế hoạch nhỏ đợt 2
- Đảm bảo giữ gìn tài sản, vệ sinh trường lớp sạch đẹp.
- Chấp hành nghiêm túc luật lệ an toàn giao thông, đảm bảo công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Tích cực tham gia hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt Đội,....

2) Hoạt động ngoài giờ lên lớp:

- + Nội dung: Đọc thơ nói về Đảng ta.
- + Việc sưu tầm thơ và đọc nói về Đảng nhằm mục đích gì?

+ HS tiến hành đọc thơ theo nhóm.

+ HS nêu, GV nói thêm: *Các em cần thăm hỏi, động viên các bạn có hoàn cảnh khó khăn bằng những việc làm thiết thực: viết thư, giao lưu, tặng quà... Đó là việc làm có ý nghĩa sâu sắc, các em cần thực hiện nghiêm túc, nhiệt tình.*

*** Hoạt động 3: Dặn dò**

Dặn dò học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh, giữ gìn môi trường nhà cửa, phòng học, nhà ở sạch sẽ, không vứt rác bừa bãi.

KÝ DUYỆT

Ngày 15 tháng 02 năm 2024

Khôi trưởng



Nguyễn Hoài Thương

KÝ DUYỆT

Ngày 16 tháng 02 năm 2024

Phó Hiệu trưởng

Nguyễn Thị Thanh Hải